

Số: 19/2025/QĐ-PT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Mạnh Cường

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đặng Quốc Hoàng - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định số 10/2025/QĐST-HC ngày 09 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Long An căn cứ: Khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính, quyết định: Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa:

- Người khởi kiện: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1967

Địa chỉ cư trú: Số A Khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã Đ, tỉnh Tây Ninh).

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An;

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn L, sinh năm 1952; bà Lê Thị T, sinh năm 1961; ông Bùi Văn Q, sinh năm 1986; bà Bùi Thị Mỹ Y, sinh năm 1984; bà Bùi Thị Mỹ L1, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp X, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã H, tỉnh Tây Ninh).

Ngày 15/01/2025, ông Lê Văn Đ kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc

thẩm hủy toàn bộ quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 13/5/2024, ông Lê Văn Đ khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 9686 do Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An cấp cho hộ ông (bà) Bùi Văn L vào ngày 29/5/2003, đồng thời yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với số tiền 500.000.000 đồng.

[2] Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ông Lê Văn Đ khởi kiện cho rằng đất của gia đình ông đang quản lý, sử dụng nhưng bị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chồng lấn lên phần diện tích đất của hộ gia đình ông Bùi Văn L (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 9686 ngày 29/5/2003) và từ đó phát sinh tranh chấp giữa ông Đ và ông L vào năm 2006.

Trong cùng ngày 03/8/2009, Ủy ban nhân dân huyện Đ đã ban hành 02 quyết định hành chính thu hồi và hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình của ông Đ và ông L. Sự việc phát sinh tranh chấp. Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 17/2010/HCPT ngày 30 tháng 9 năm 2010, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định thu hồi và hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông L. Như vậy, ông Đ đã biết giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 9686 được cấp cho hộ ông L vào năm 2006.

[3] Ngày 14/7/2020, Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành Quyết định số 8671/2020/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông L. Trong quá trình xem xét, giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Đ, tại Biên bản lấy lời khai ngày 05/12/2024 do Tòa án nhân dân tỉnh Long An lập, ông Đ khẳng định là đã nhận được Quyết định số 8671/2020/QĐ-UBND nêu trên vào năm 2020.

[4] Như vậy, kể từ thời điểm ông Lê Văn Đ biết được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 9686 ngày 29/5/2003 được cấp cho hộ gia đình ông Bùi Văn L và Quyết định số 8671/2020/QĐ-UBND ngày 14/7/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đ cho đến ngày ông Đ khởi kiện (13/5/2024) tại Tòa án là đã quá 01 (một) năm. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính đã hết. Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ giải quyết vụ án với lý do hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính là đúng pháp luật.

[4] Tại phiên họp xét quyết định, đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn Đ và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án

hành chính số 10/2025/QĐST-HC ngày 09/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

[5] Ông Lê Văn Đ kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới nên không có cơ sở để xem xét, chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144, Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính.
- Áp dụng: Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn Đ; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 10/2025/QĐST-HC ngày 09/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Lê Văn Đ phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000330 ngày 15/01/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

- Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ Pháp chế và Quản lý Khoa học;
- Viện CT & XXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HSVA (TK-NTCL).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Ngô Mạnh Cường